TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 95/2026/HS-ST Ngày: 28-5-2026	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tỉnh

Ông Doãn Văn Sáng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Duyệt và ông Phạm Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1-Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 77/2026/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 98/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

1. **Trần Văn T**, sinh năm 1993; số căn cước công dân: 031093013539; nơi cư trú: Tổ dân phố Tây Trại, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;tTôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Trần Văn Tiến và bà Nguyễn Thị Mơ; có vợ là Nguyễn Thị Hoa và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 15/12/2025 đến ngày 22/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1979; số căn cước công dân: 031179013354; nơi cư trú: Tổ dân phố Hà Tây, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 04/12; con Nguyễn Văn Hạ (đã chết) và bà Trần Thị Vui; có chồng là Vũ Văn Chiến và có có 04 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/12/2025 đến ngày 22/12/2025 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. **Trịnh Văn H**, sinh năm 1984; số căn cước công dân: 031084019040; nơi cư trú: Tổ dân phố Hà Tây, phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; con ông Trịnh Văn Bảy và bà Đỗ Thị Biên (đều đã chết); có vợ là Đỗ Thị Hồng và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/12/2025. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Trần Giải Phóng và anh Nguyễn Văn Tuyển, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn T thuê Nguyễn Thị X ghi bán lô đề dựa trên kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc hàng ngày từ ngày 11/12/2025, quy ước tiền đánh nếu trúng số đề (số có hai chữ số khách mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt) x 80 lần, số ba càng (số có ba chữ số khách mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt) x 400 lần, số bao (hai chữ số khách mua trùng với hai số cuối của một trong các giải) x 3,4 lần, số xiên hai (hai số có hai chữ số khách mua trùng với hai số cuối của hai giải trong tất cả các giải) x 14 lần, số xiên ba (ba số có hai chữ số khách mua trùng với ba số cuối của ba giải trong tất cả các giải) x 48 lần, số xiên bốn (bốn số có hai chữ số khách mua trùng với bốn số cuối của bốn giải trong tất cả các giải) x 180 lần. Xuyến được hưởng tiền công trên tổng số tiền bán được đối với số đề là 15%, số xiên là 15%, ba càng là 15%, số bao là 05%. Việc thanh toán vào cuối ngày Tùng tới chốt bảng đề, số tiền, đến ngày hôm sau Tùng tới thanh toán tiền thắng, thua và trả tiền công bằng tiền mặt cho Xuyến. Cuối ngày sau khi chốt số với Tùng xong thì tiêu hủy bảng đề ngày hôm đó. Xuyến đã tham gia đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề cho Trần Văn T cụ thể như sau:

- Ngày 12/12/2025, Trần Giải Phóng, sinh năm 1975 ở tổ dân phố Hà Tây, phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng, đánh qua tin nhắn điện thoại từ số thuê bao 0914.461.926 của Phóng số tiền 200.000 đồng nhưng không trúng. Xuyến được hưởng lợi 20.000 đồng, Tùng hưởng lợi 180.000 đồng.

- Ngày 13/12/2025, Phóng đánh qua tin nhắn điện thoại số tiền 2.500.000 đồng; Trịnh Văn H đánh qua tin nhắn điện thoại từ số thuê bao 0377.829.161 của Hiện số tiền 12.750.000 đồng thì trúng số bao "61" được 1.020.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc của Hiện là 13.770.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc của Xuyến, Tùng là 16.270.000 đồng. Xuyến được hưởng lợi 1.947.500 đồng, Tùng hưởng lợi 12.282.500 đồng.

- Chiều ngày 14/12/2025, Xuyến đang bán lô đề ghi được ra giấy với số tiền khách đánh là 5.260.000 đồng, trong đó bán ghi tích kê cho Nguyễn Văn Tuyển,

sinh năm 1983 ở tổ dân phố Đông Tây, phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng với số tiền 1.700.000 đồng, số còn lại là khách vãng lai (không rõ nhân thân, lai lịch); qua tin nhắn điện thoại tổng số tiền là 8.100.000 đồng, trong đó Hiện đánh số tiền 6.350.000 đồng, Phóng đánh số tiền 1.750.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc ngày 14/12/2025 là 13.360.000 đồng. Xuyến chưa chuyển bảng đề cho Tùng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, thu giữ: 01 bảng đề ghi trong ngày 14/12/2025, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 gắn sim số 0984.205.472, 01 bút mực xanh, số tiền 2.800.000 đồng của Xuyến.

Khám xét khẩn cấp nơi ở và khu vực có liên quan của Nguyễn Thị X, Trần Văn T, Trịnh Văn H, Cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Khoảng 19 giờ ngày 15/12/2025, Trần Văn T tới Cơ quan Công an đầu thú. Chiếc điện thoại Hiện dùng để nhắn tin đánh bạc với Xuyến đã bị rơi mất. Hiện chưa thanh toán tiền đánh bạc cho Xuyến.

Anh Nguyễn Văn Tuyển, anh Trần Giải Phóng có lời khai phù hợp với nội dung nêu trên. Ngoài ra, Tuyển tự nguyện giao nộp 01 tích kê ghi số đề ngày 14/12/2025 tổng số tiền là 1.700.000 đồng có tên Xuyến, chiếc điện thoại Phóng dùng để nhắn tin đánh bạc với Xuyến đã bị rơi mất. Phóng đã thanh toán tiền đánh bạc cho Xuyến.

Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSKV1 ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng đã truy tố Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H như nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Trần Văn T từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Nguyễn Thị X từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Trịnh Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 bút mực xanh; tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 gắn sim số 0984.205.472. Đối với số tiền 29.630.000 đồng các bị cáo

sử dụng để đánh bạc, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử các bị cáo đã tự nguyện giao nộp tại Cơ quan thi hành án dân sự nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Trả lại số tiền 2.800.000 đồng đã thu giữ cho bị cáo Nguyễn Thị X. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo rất ân hận về hành vi bị cáo đã thực hiện, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Từ ngày 12/12/2025 đến ngày 14/12/2025, tại khu vực tổ dân phố Hà Tây, phường Hòa Bình, thành phố Hải Phòng, Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề được thua bằng tiền, cụ thể: Trần Văn Tùng có hành vi thuê Nguyễn Thị Xuyến bán số lô, đề cho Trịnh Văn Hiện, Trần Giải Phóng, Nguyễn Văn Tuyển và một số khách vãng lai. Số tiền Tùng, Xuyến dùng để đánh bạc ngày 13/12/2025 là 16.270.000 đồng (trong đó số tiền Hiện dùng để đánh lô, đề là 13.770.000 đồng); ngày 14/12/2025 là 13.360.000 đồng (trong đó số tiền dùng để đánh lô, đề của Hiện là 6.350.000 đồng). Như vậy, hành vi của các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H đã phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố và đề nghị kết tội của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi các bị cáo đã thực hiện; bị cáo Trần Văn T sau khi phạm tội đã đầu thú, bố đẻ bị cáo Tùng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công; mẹ đẻ bị cáo Xuyến tham gia dân công hoả tuyến được Bộ Tư lệnh Quân khu 3 xác nhận khen thưởng; trong quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo Tùng, Xuyến, Hiện đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số tiền dùng để đánh bạc tại Cơ quan thi hành án dân sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm nên cần thiết phải phân hóa vai trò của các bị cáo làm cơ sở cho việc quyết định hình phạt. Bị cáo Trần Văn T là chủ lô đề, Tùng đã chủ động gặp, thuê Nguyễn Thị X là người trực tiếp ghi số lô, đề để hưởng hoa hồng nên Tùng có vai trò cao hơn Xuyến. Bị cáo Trịnh Văn H là người trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh lô, đề của Xuyến nên Hiện có vai trò thấp nhất trong vụ án. Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, tội phạm các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo là lao động chính trong gia đình, được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh, xác nhận là trong quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục riêng từng bị cáo và phòng ngừa chung. Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xác định:

[5.1] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 gắn sim số 0984.205.472 và 01 bút mực xanh thu giữ của bị cáo Xuyến: Đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 gắn sim số 0984.205.472; tịch thu tiêu huỷ 01 bút mực xanh.

[5.2] Đối với số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc trái phép ngày 13/12/2025 là 16.270.000 đồng; ngày 14/12/2025 là 13.360.000 đồng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử các bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền 29.630.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng theo Biên lai thu tiền số 0002140 ngày 26/5/2026 nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[5.3] Đối với số tiền 2.800.000 đồng là tiền thu giữ của bị cáo Xuyến: Do bị cáo Xuyến đã cùng với các bị cáo Tùng, Hiện tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số đánh bạc trái phép nên trả lại cho bị cáo số tiền 2.800.000 đồng đã thu giữ.

[5.3] Đối với 01 bảng đề và 01 tích kê đề ghi ngày 14/12/2025 là vật chứng trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên được lưu theo hồ sơ vụ án.

[6] Trong vụ án này, Trần Giải Phóng, Nguyễn Văn Tuyển có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, đề với Nguyễn Thị X các ngày 12,13,14/12/2025 nhưng số tiền chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự và nhân thân không có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, Tổ chức đánh bạc, Gá bạc nên Cơ quan Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt vi phạm hành chính. Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn T làm chủ lô, đề thuê Nguyễn Thị X bán số lô, đề trong ngày 12/12/2025 nhưng số tiền dưới 5.000.000 đồng nên Cơ quan Công an thành phố Hải Phòng đã xử phạt vi phạm hành chính và buộc nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đối với các đối tượng vãng lai tham gia mua số lô đề của Nguyễn Thị X ngày 14/12/2025, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở xử lý.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58, Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo **Trần Văn T** 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị X** 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án.

+ Xử phạt bị cáo **Trịnh Văn H** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc", thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Hoà Bình, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự

Việc giải quyết trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo không được xuất cảnh trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A50 gắn sim số 0984.205.472; tịch thu tiêu huỷ 01 bút mực xanh (theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/4/2026).

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 29.630.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0002140 ngày 26/5/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng

+ Trả lại bị cáo Nguyễn Thị X số tiền 2.800.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0001663 ngày 22/4/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Thị X, Trịnh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 - Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Phòng THADS khu vực 1 - Hải Phòng;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hà